

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 25

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố; Ý kiến của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024, như sau:

I. Tổng các khoản thu ngân sách nhà nước: 5.055.121 triệu đồng, gồm:

1. Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn: 3.598.055 triệu đồng (trong đó: ngân sách địa phương hưởng 920.418 triệu đồng); bao gồm:

1.1. Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý	9.435	triệu đồng
1.2. Thu từ khu vực DNNN có vốn ĐT nước ngoài	0	triệu đồng
1.3. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	3.074.727	triệu đồng
1.4. Thuế thu nhập cá nhân	72.860	triệu đồng
1.5. Lệ phí trước bạ	97.120	triệu đồng
1.6. Thu phí, lệ phí	21.391	triệu đồng
1.7. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	14.941	triệu đồng
1.8. Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	63.473	triệu đồng
1.9. Thu tiền sử dụng đất. Trong đó:	67.876	triệu đồng
- Tỉnh quản lý thu	0	triệu đồng
- Thành phố quản lý thu	0	triệu đồng
- Dự án BĐS+ Thu cấp quyền SDD	67.876	triệu đồng
1.10. Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc SHNN	4.456	triệu đồng
1.11. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	27.993	triệu đồng
1.12. Thu khác ngân sách	138.493	triệu đồng
1.13. Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	1.571	triệu đồng

- | | | |
|------------------------------------|-------|------------|
| 1.14. Các khoản huy động, đóng góp | 3.721 | triệu đồng |
|------------------------------------|-------|------------|
2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 620.064 triệu đồng.
3. Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước: 576.620 triệu đồng.
4. Thu kết dư ngân sách: 260.382 triệu đồng.

II. Tổng thu ngân sách địa phương: 2.377.484 triệu đồng. Bao gồm:

- | | | |
|--|---------|------------|
| 1. Thu ngân sách trên địa bàn địa phương được hưởng: | 920.418 | triệu đồng |
| 2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: | 620.064 | triệu đồng |
| 3. Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước: | 576.620 | triệu đồng |
| 4. Thu kết dư: | 260.382 | triệu đồng |
| <i>Trong đó: - Ngân sách cấp thành phố:</i> | 241.524 | triệu đồng |
| <i>- Ngân sách xã, phường:</i> | 18.858 | triệu đồng |

III. Tổng chi ngân sách địa phương: 2.354.615 triệu đồng, gồm:

- | | | |
|---|-----------|------------|
| 1. Chi cân đối ngân sách địa phương | 1.454.502 | triệu đồng |
| 1.1. Chi đầu tư phát triển | 196.019 | triệu đồng |
| Trong đó: | | |
| - Ngân sách thành phố: 180.817,490 triệu đồng | | |
| - Ngân sách xã, phường: 15.201,074 triệu đồng | | |
| 1.1.1. Chi đầu tư cho các dự án | 190.469 | triệu đồng |
| Trong đó: Chia theo cơ cấu nguồn vốn | | |
| - Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất | 49.103 | triệu đồng |
| - Chi đầu tư từ nguồn phân cấp | 60.194 | triệu đồng |
| - Chi đầu tư từ nguồn tỉnh bổ sung có mục tiêu đầu năm. | 70 | triệu đồng |
| - Chi đầu tư từ nguồn huy động đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng | 15.201 | triệu đồng |
| - Chi đầu tư từ nguồn tỉnh bổ sung có mục tiêu trong năm. | 9.654 | triệu đồng |
| - Chi đầu tư các dự án kéo dài được cấp thẩm quyền phê duyệt | 3.140 | triệu đồng |
| - Thanh toán tạm ứng năm trước chuyển sang năm 2023 | 53.107 | triệu đồng |
| - Ghi chi bồi thường, giải phóng mặt bằng | 0 | triệu đồng |
| 1.1.2. Chi đầu tư phát triển khác | 5.550 | triệu đồng |
| 1.2. Chi thường xuyên | 1.258.483 | triệu đồng |
| Trong đó: | | |
| (1) Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề | 517.320 | triệu đồng |
| (2) Chi quốc phòng | 19.321 | triệu đồng |

(3) Chi an ninh trật tự, an toàn xã hội	23.041	triệu đồng
(4) Chi hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	69.079	triệu đồng
(5) Chi văn hoá thông tin	11.420	triệu đồng
(6) Chi phát thanh truyền hình, thông tấn	2.770	triệu đồng
(7) Chi thể dục, thể thao	2.491	triệu đồng
(8) Chi bảo vệ môi trường	78.872	triệu đồng
(9) Chi các hoạt động kinh tế	152.234	triệu đồng
(10) Chi hoạt động của cơ quan QLNN, Đảng đoàn thể	235.338	triệu đồng
(11) Chi bảo đảm xã hội	143.964	triệu đồng
(12) Chi thường xuyên khác	2.632	triệu đồng
2. Chi chuyển nguồn sang năm sau	871.742	triệu đồng
3. Chi nộp ngân sách tỉnh	28.371	triệu đồng

IV. Kết dư ngân sách địa phương: 22.869 triệu đồng, gồm:

1. Cấp thành phố	11.256	triệu đồng ¹
2. Cấp xã, phường	11.613	triệu đồng

Kèm theo Nghị quyết này là các phụ biểu theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ, Thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương năm 2024 và dự thảo Nghị quyết.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XII, kỳ họp thứ 25 thông qua ngày tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị Thành phố;
- TTTU, TT HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Thành ủy;
- Các phòng, ban, đơn vị, hội đoàn thể thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- VPTP; CPVP-CV;
- Lưu VT, ltn

CHỦ TỊCH

Trần Phước Hải

¹ Chi tiết kết dư ngân sách cấp thành phố như Phụ biểu đính kèm Nghị quyết

